

**Bản án số: 498/2020/HSST**

**Ngày: 10/11/2020**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

**Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quý Sửu

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Vũ Thị Liên Minh

2. Bà Trần Thị Lan Hương

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Huyền,  
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vân, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 495/2020/HSST ngày 16/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 522/2020/QĐXXST- HS ngày 27/10/2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Trần Quốc B**, tên gọi khác: không; sinh ngày 24/7/1992; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; học vấn: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn Kh và bà Phạm Thị H; chưa có vợ, con;

Tiền án: Tại Bản án số 35/2012/HSST ngày 18/12/2012 TAND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Quốc B 07 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 31/2010/HSST ngày 20/9/2010 TAND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Quốc B 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 08 năm tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2018;

Tiền sự: ngày 12/6/2020 Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Trần Quốc B số tiền 2.500.000đ về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Trần Quốc B bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 03h30 ngày 30/6/2020, tại nhà ông Nguyễn Văn Th, tổ 2, phường Th, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Công an phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi vải màu đen đeo trên người Trần Quốc B, sinh năm 1992, trú ở Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên B có 02 vật bằng kim loại hình cầu màu cỏ úa. Vật thứ nhất có đường kính thân 06cm, dài 08cm, đầu có chốt an toàn; Vật thứ hai có đường kính thân 05cm, dài 10cm, ngoài thân có rì sét, đầu không có chốt được dán bằng băng dính trắng, nghi là lựu đạn. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc B, 02 điện thoại di động. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa B về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Mở niêm phong 02 chiếc điện thoại di động tạm giữ của B: Không phát hiện dữ liệu gì liên quan.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định với 02 vật bằng kim loại đã thu giữ của Trần Quốc B, kết quả: Tại Bản kết luận giám định số 4309/C09-P2 ngày 02/7/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- 01 vật hình tròn vỏ bằng kim loại, sơn màu xanh dạng mỏ vịt dài 08cm đường kính thân 06cm là lựu đạn dạng mỏ vịt do Mỹ sản xuất. Quả lựu đạn này còn sử dụng được, khi nổ bán kính sát thương bằng mảnh của vỏ từ 20-25m;

- 01 vật hình tròn vỏ bằng kim loại, sơn màu xanh dạng mỏ vịt dài 10cm đường kính thân 05cm là lựu đạn dạng mỏ vịt do Việt Nam sản xuất. Quả lựu đạn này còn sử dụng được, khi nổ bán kính sát thương bằng mảnh của vỏ từ 15-20m.

- Đối chiếu với mục d, Khoản 2, Điều 3 Luật số 14/2017/QH14 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì 02 quả lựu đạn này thuộc vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 7, 8/2010 Trần Quốc B mua 02 quả lựu đạn mang về cho vào 01 hộp nhựa cất giấu tại hố đất ở khu vực sườn đồi phía sau chuồng lợn, nay là chuồng gà của nhà dì ruột B là Phạm Lê H, sinh năm 1977, trú ở Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 25/6/2020, B xuống TP Thái Nguyên để tìm việc làm, B đã lấy 02 quả lựu trên cho vào chiếc túi khoác, mang đến cất giấu tại khu vực bụi cây ven đường, sát tường rào Trường mầm non cao đẳng sư phạm Thái Nguyên, thuộc tổ 1, phường Th, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với mục đích để phòng thân. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 30/6/2020, B đi ăn đêm ở khu vực ngã 3 Phú Thái, phường T, TP Thái Nguyên thì mâu thuẫn với 02 nam thanh niên, không rõ họ tên, địa chỉ và bị hai người này đuổi đánh. B chạy về nơi cất giấu 02 quả lựu đạn, lấy cho vào túi khoác màu đen đeo trên người quay lại tìm 02 thanh niên. Khi B đến khu vực nhà của ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1958, ở tổ 2 phường Th, TP Thái Nguyên, thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án là: 02 quả lựu đạn hiện đang được B quản tại Kho vật chứng của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; 01 túi đeo chéo bằng vải màu đen đã qua sử dụng, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc B, 02 điện thoại di động, hiện đang được B quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 15/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Trần Quốc B về tội “*Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc B phạm tội “*Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng*”

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quốc B từ 5 đến 6 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

### **XÉT THẤY:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

#### *Về hành vi của bị cáo:*

[2] Trần Quốc B đã có hành vi tàng trữ 02 quả lựu đạn tại khu vực nhà bà Phạm Lệ Hằng, thuộc tổ dân phố Cổ Rồng, thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, ngày 25/6/2020, B mang 02 quả lựu đạn trên đến cất giấu tại khu vực bụi cây bên vệ đường sát tường rào Trường mầm non cao đẳng sư phạm Thái Nguyên, thuộc tổ 1, phường Th, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với mục đích để phòng thân. Về nguồn gốc 02 quả lựu đạn, bị cáo khai mua của một người tên T, tại Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc. Quá trình điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa không đủ căn cứ xác định người tên T đã bán Lựu đạn cho bị cáo, nên không có căn cứ xác định bị cáo đã vận chuyển 02 quả lựu đạn từ Trung Quốc vào Việt Nam. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Trần Quốc B về tội “*Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

#### *Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự là tái phạm.

*Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo*

[7] Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, không áp dụng hình phạt cấm cư trú và quản chế đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên 02 quả lựu đạn để xử lý theo quy định của pháp luật; đối với 02 chiếc điện thoại di động thu của bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tạm giữ để đảm B thi hành án cho bị cáo, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc B là giấy tờ tùy thân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo, tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Quốc B 4 (bốn) năm tù về tội “*Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 30/6/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Trần Quốc B 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm B thi hành án.

2. *Về hình phạt bổ sung*: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm cư trú và quản chế đối với bị cáo.

3. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên 01 quả lựu đạn màu xanh dài 8cm do Mỹ sản xuất, 01 quả lựu đạn màu xanh mỏ vịt, dài 10cm do Việt Nam sản xuất (đã niêm phong) để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/BBNVC ngày 06/7/2020 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Thủ kho đơn vị C29/PKT Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

3.2. Tạm giữ để đảm B thi hành án cho bị cáo Trần Quốc B:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã qua sử dụng, có số seri 35972604957555, IMEI: 352055/02/050480/7 bên trong có lắp 01 sim có

số thuê bao 0335894918 đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng có số IMEI: 3533520070653946 bên trong có lắp 01 sim có số thuê bao 039836222 đã qua sử dụng (được đựng trong 01 bì niêm phong ký hiệu C)

3.3. Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo bằng vải màu đen đã qua sử dụng.

3.4. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Quốc

B.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 12, ngày 06/10/2020, giữa Công an tỉnh Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí, buộc Trần Quốc B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- Bộ chỉ huy QS tỉnh TN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**